

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 4 trang 104: Chính tả](#)

***Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 4 trang 104: Chính tả***

Chọn chữ viết đúng chính tả trong ngoặc đơn, điền vào chỗ trống để hoàn chỉnh đoạn văn sau :

**Vì sao ta cười khi bị người khác cù ?**

Để (dải/rải/giải/giãi)..... đáp câu hỏi này, một nhà nghiên cứu ở Đại học Luân Đôn, nước Anh, đã cho người máy cù 16 người tham (ra/gia/da)..... thí nghiệm và (rùng/dùng)..... một thiết bị theo (dõi/giỏi/rỡ/giỡ)..... phản ứng trong bộ (não/nảo)..... của từng người. Kết (quả/quà)..... cho thấy bộ (não/nảo)..... phân biệt rất chính xác cái cù lạ với cái cù quen. Khi một người tự cù thì bộ (não/nảo)..... sẽ làm cho người đó mất vui bằng cách báo trước thứ tự động tác cù. Còn khi bị người khác cù, do không (thế/thể)..... đoán trước thứ tự của hoạt động, ta sẽ bị bất ngờ và bật lên tiếng cười như là phản ứng tự vệ.

**Trả lời:**

**Vì sao cười khi bị người khác cù ?**

Để **giải** đáp câu hỏi này, một nhà nghiên cứu ở Đại học Luân Đôn, nước Anh, đã cho người máy cù 16 người tham **gia** thí nghiệm và **dùng** một thiết bị theo **dõi** phản ứng trong bộ **não** của từng người. Kết **quả** cho thấy bộ **não** phân biệt rất chính xác cái cù lạ với cái cù quen. Khi một người tự cù thì bộ **não** sẽ làm cho người đó mất vui bằng cách báo trước thứ tự động tác cù. Còn khi bị người khác cù, do không **thể** đoán trước thứ tự của hoạt động, ta sẽ bị bất ngờ và bật lên tiếng cười như là phản ứng tự vệ.